TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ R** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2023/HS-ST.
Ngày: 16-02-2023.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ R, TỈNH KIÊN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Đoàn Văn Thậm**.

Các Hội thẩm nhân dân: **1. Ông Nguyễn Quốc Hoàng.**
2. Bà Nguyễn Thị Kim Phượng.

Thư ký phiên tòa: **Bà Lê Thị Tú** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố R, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa**: Ông Lê Hoàng Vẹn** – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố R, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 18/2023/TLST-HS ngày 18/01/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phan Chí H, sinh ngày 08/02/1986. Nơi sinh: thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

Nơi ĐKTT và chỗ ở: Số 214/49 Đường Q, khu phố V, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn T (đã chết) và bà Trần Thị H (đã chết); Vợ: Nguyễn Thị Kiều O, sinh năm 1986; con: có 02 con, lớn 21 tuổi, nhỏ 12 tuổi; tiền án: Chưa.

* Tiền sự: Ngày 17/06/2013, bị Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang ra Quyết định đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc thời hạn 24 tháng về hành vi "Gây rối trật tự công cộng", hiện bị cáo chưa chấp hành.

* Nhân thân: Ngày 17/01/2006, bị Tòa án nhân dân thành phố R xử phạt 06 tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 18/4/2006 chấp hành xong hình phạt, hiện đã xóa án tích.

- Ngày 16/7/2009, bị Tòa án nhân dân thành phố R xử phạt 09 tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 13/02/2010 chấp hành xong hình phạt, hiện đã xóa án tích.

Ngày 06/10/2022, có hành vi trộm cắp tài sản; ngày 25/10/2022 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố R khởi tố, ra Lệnh bắt để tạm giam. Ngày 04/11/2022, bị bắt tạm giam theo Lệnh số 93 ngày 25/10/2022. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố R. *Bị cáo có mặt tại phiên tòa.*

** Bị hại:* Nguyễn Trường G, sinh năm 2001 (có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: Số 350 Đường M, khu phố 6, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

** Người làm chứng:*

1. Nguyễn Minh C, sinh năm 1974 (vắng mặt).

Địa chỉ: Số 350 Đường M, khu phố 6, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

2. Hoàng Văn T, sinh năm 1954 (vắng mặt).

Địa chỉ: Số 163 Đường M, khu phố 6, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Phan Chí H là đối tượng không có nghề nghiệp và từng có nhiều tiền án về tội trộm cắp tài sản. Do không có tiền tiêu xài nên vào khoảng 05 giờ ngày 06/10/2022, H đi bộ xung quanh thành phố R tìm tài sản để sơ hở trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài. Khi đi đến nhà số 350 đường Đường M, khu phố 6, phường V, thành phố R, H thấy cửa nhà không có khóa và bên trong có đậu 02 chiếc xe mô tô. Lúc này, H quan sát xung quanh thấy không có người trông coi nên đi vào thì thấy chiếc xe nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, biển kiểm soát 68S1 – 780.64 của anh Nguyễn Trường G có sẵn chìa khóa trên xe nên liền dẫn xe của anh G ra ngoài chạy đi tẩu thoát. H chạy được một đoạn thì xe bị tắt máy. Lúc này, H dùng tua vít tháo bình ắc quy trong xe của anh G ra và lấy hai chìa khóa (dạng khóa cửa có sẵn trong xe) ném bỏ rồi tiếp tục dẫn xe đi. Đến khoảng 06 giờ cùng ngày, anh G phát hiện xe bị lấy trộm nên đã cùng với cha ruột là ông Nguyễn Minh C đi tìm kiếm xe. Khi đi đến trước nhà số 340 đường Đường M, thuộc khu phố 4, phường V, thì anh G và ông C thấy H đang dẫn xe của mình nên đã trình báo Công an phường V đến mời H về trụ sở làm việc. Tại Cơ quan Công an, H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Ngày 25/10/2022, Phan Chí H bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố R khởi tố ra Lệnh bắt tạm giam để điều tra. Trong quá trình điều tra và truy tố, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình.

* Việc thu giữ tài liệu, đồ vật:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu đỏ, biển kiểm soát 68S1-780.64, số khung RLCE1S9406Y000295, số máy 1S94000295 đã qua sử dụng.

- 01 (một) bình ắc quy WT5L-B12V-6AH màu đen, đã qua sử dụng (là bình điện của xe 68S1-780.64) và 02 (hai) chìa khóa.

* Tại bản kết luận định giá tài sản số 137/KL-HĐĐGTS, ngày 15/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố R kết luận: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu đỏ, biển kiểm soát 68S1-780.64, số khung RLCE1S9406Y000295, số máy 1S94000295 đã qua sử dụng, có giá trị 06/10/2022 là 15.500.000đ (mười lăm triệu năm trăm nghìn đồng).

** Bản cáo trạng số 40/CT-VKSRG ngày 17/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố R, tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo Phan Chí H về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.*

** Tại phiên tòa*, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố R vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích và đánh giá mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố R đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Phan Chí H mức án từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố R đã trao trả cho người bị hại ông Nguyễn Trường G: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu đỏ, biển kiểm soát 68S1-780.64, số khung RLCE1S9406Y000295, số máy 1S94000295 đã qua sử dụng; 01 (một) bình ắc quy WT5L-B12V-6AH màu đen, đã qua sử dụng (là bình điện của xe 68S1-780.64); 02 (hai) chìa khóa.

Theo Quyết định xử lý vật chứng số 71/QĐ-CSĐT ngày 23/10/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố R.

- Về phần dân sự: Người bị hại anh Nguyễn Trường G đã nhận lại tài sản bị mất trộm và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

* Sau khi nghe Kiểm sát viên luận tội, bị cáo đồng ý với quan điểm truy tố và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo. Bị cáo thống nhất với Kết luận định giá tài sản số 137/KL-HĐĐGTS ngày 15 tháng 10 năm 2022 của Hội đồng Định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố R. Tại phần nói lời sau cùng, bị cáo đã nhận thức rõ hành vi sai trái của mình và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố R, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố R, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc kH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người

tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với nội dung bản Cáo trạng, kết luận điều tra và lời khai của những người tham gia tố tụng khác, cùng các chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ và vật chứng đã thu giữ. Từ đó có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 05 giờ ngày 06/10/2022, tại nhà số 350 đường Đường M, khu phố 6, phường V, thành phố R, Phan Chí H lấy trộm của anh Nguyễn Trường G một xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, biển kiểm soát 68S1 – 780.64, qua định giá có giá trị 15.500.000 đồng. Ngày 25/10/2022, Phan Chí H bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố R khởi tố ra Lệnh bắt tạm giam để điều tra.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Do đó, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố R đã truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và ý thức được việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích vụ lợi muốn có tiền tiêu xài mà không phải bỏ ra công sức lao động chân chính, bị cáo vẫn bất chấp pháp luật thực hiện hành vi lén lút trộm cắp và chiếm đoạt tài sản của bị hại một cách trái pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo với lỗi cố ý trực tiếp đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người bị hại được pháp luật thừa nhận và bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến cuộc sống của người bị hại nói riêng và gây mất an ninh trật tự xã hội, gây hoang mang tâm lý trong quần chúng nhân dân nói chung. Vì vậy, cần thiết phải xử phạt một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời phải cách ly bị cáo một thời gian nhất định nhằm phòng ngừa chung tội phạm cho xã hội và răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về việc định tội danh, khung hình phạt cũng như việc áp dụng các điều luật để xử lý vụ án là có căn cứ pháp luật nên HĐXX ghi nhận để xem xét.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có thu nhập ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn, do đó HĐXX quyết định miễn việc khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[6] Về phần dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo nên HĐXX miễn xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Xét thấy việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố R trả lại cho bị hại tài sản bị lấy trộm là đúng theo quy định pháp luật nên HĐXX miễn xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phan Chí H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phan Chí H mức án 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 04/11/2022.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Phan Chí H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 16/02/2023). Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Kiên Giang;*
- *VKSND thành phố R;*
- *Cơ quan THA Dân sự TP.R;*
- *Công an thành phố R;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;*
- *Bị cáo;*
- *Bị hại;*
- *Lưu.*

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đoàn Văn Thậm